

## BÁN HÀNG

Chip quyết định mở một cửa hàng bán kẹo và lập ra kế hoạch bán hàng đặc biệt tên là Chip Selling Plan (CSP). Giá hàng của Chip có vô hạn gói kẹo đánh số bằng các số nguyên dương từ 1 trở đi. Chip đã bí mật giấu  $m$  quà tặng vào các gói kẹo mang số hiệu  $b_1, b_2, \dots, b_m$ .

Trong ngày, có  $n$  khách hàng đánh số từ 1 tới  $n$  theo thứ tự đến mua hàng. Khi một khách hàng thứ  $i$  vào cửa hàng, Chip hỏi số gói kẹo người đó muốn mua ( $a_i$ ) sau đó chọn đúng  $a_i$  gói kẹo còn lại trên giá có số hiệu nhỏ nhất chia hết cho  $a_i$  để bán cho người khách đó.

Ví dụ:

Khách hàng thứ nhất đến mua  $a_1 = 4$  gói kẹo, Chip sẽ bán cho các gói số hiệu 4, 8, 12 và 16

Khách hàng thứ hai đến mua  $a_2 = 2$  gói kẹo, Chip sẽ bán tiếp các gói số hiệu 2 và 6.

Cuối ngày, Chip muốn biết có bao nhiêu gói kẹo chứa quà tặng đã được bán. Việc bóc các gói kẹo để kiểm kê tỏ ra rất mất thời gian, hãy giúp Chip tính con số đó.

**Dữ liệu:** Vào từ file văn bản GIFTS.INP

- ✿ Dòng 1 chứa số nguyên dương  $m \leq 10^6$  là số quà tặng
- ✿ Dòng 2 chứa  $m$  số nguyên dương  $b_1, b_2, \dots, b_m$  hoàn toàn phân biệt là số hiệu những gói kẹo chứa quà tặng ( $\forall i: b_i \leq 10^6$ )
- ✿ Dòng 3 chứa số nguyên dương  $n \leq 10^6$  là số khách hàng
- ✿ Dòng 4 chứa  $n$  số nguyên dương  $a_1, a_2, \dots, a_n$  là số kẹo muốn mua của các khách hàng

*Các số trên một dòng của input file được ghi cách nhau bởi dấu cách*

**Kết quả:** Ghi ra file văn bản GIFTS.OUT một số nguyên duy nhất là số gói kẹo chứa quà tặng đã được bán

**Ví dụ**

| GIFTS.INP |          | GIFTS.OUT |
|-----------|----------|-----------|
| 4         |          | 3         |
| ✿         | 1 6 8 16 |           |
| ✿         | 3        |           |
| ✿         | 4 2 4    |           |